

NGC	typ	rozmiar	mag
6822	G	15,4×14,2	8,8
M 24	oC	95×35	3,1
M 23	oC	27	5,5
M 25	oC	29	4,6
6568	oC	13	8,6
6583	oC	2,8	10,0
M 21	oC	13	5,9
M 20	Cn	28	6,3
6629	pN	16"×14"	10,5
6642	gC	0,8	8,8
M 22	gC	24	5,1
M 8	Cn	45×30	5,0
M 28	gC	15	6,9
6544	gC	8,4	8,3
6638	gC	2,2	9,2
6553	gC	3,2	8,3
M 75	gC	6	8,6
6540	gC	0,8	14,6
6520	oC	6	7,6
6528	gC	3,7	9,5
6522	gC	5,6	8,6
6624	gC	5,9	8,3
M 54	gC	9,1	7,7
6569	gC	5,8	8,7
M 69	gC	7,1	7,7
M 70	gC	7,8	8,1
M 55	gC	19	7,0
M 7	oC	80	3,3
6729	N	1,3	–
6541	gC	13,1	6,6
6752	gC	20,4	5,4
6744	G	20,2×13,2	8,3

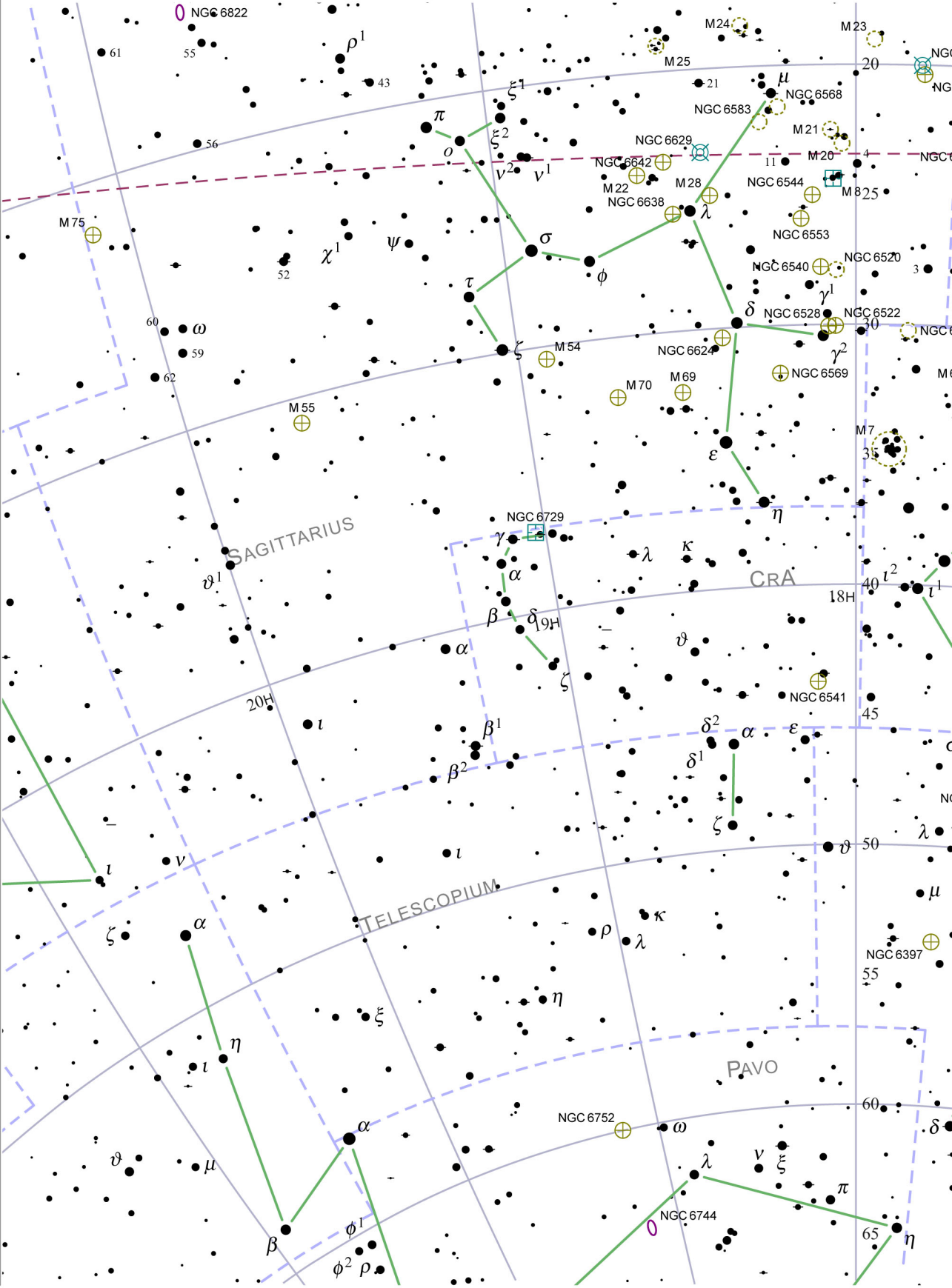


Chart 18: RA 16<sup>h</sup> to 20<sup>h</sup>, Declination – 20° to – 65°

